

Bản án số: 61/2024/HS-PT

Ngày: 28/8/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng

Các Thẩm phán:

Ông Cao Thiện Vinh

Ông Lâm Bách

- Thư ký phiên tòa: Hoàng Văn Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024, tại Phòng xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 60/2024/TLPT-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Đoàn Tấn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 109/2024/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị cáo có kháng cáo:

ĐOÀN TẤN T, sinh năm: 1995, tại tỉnh Ninh Thuận;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khu phố 2, phường Đ, TP. Phan Rang Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Đoàn Văn L (đã chết) và bà Võ Thị H; Vợ, con chưa có. Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 02 năm 2021 đến tháng 11 năm 2023 bị cáo Đoàn Tấn T lợi dụng vào việc những người vay tiền cần tiền nên đã thực hiện hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự với lãi suất 120%/năm, gấp 06 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật dân sự nhằm thu lợi bất chính. Giữa bị cáo và những người vay tiền trực tiếp thỏa thuận về số tiền vay, hình thức vay, lãi suất. Người vay không cần phải thế chấp, cầm cố tài sản. bị cáo trực tiếp đưa tiền cho người vay, hàng tháng thu lãi bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản. Tiền gốc sẽ được trả sau tùy vào người vay, khi người vay trả hết tiền gốc thì không trả tiền lãi nữa. Do số lượng người vay tiền không nhiều nên bị cáo không ghi chép sổ sách để theo dõi mà theo dõi trên điện thoại. Cụ thể như sau:

Đối với ông Nguyễn Duy K:

Trong khoảng thời gian từ ngày 12/12/2021 đến ngày 08/01/2023 bị cáo cho ông K vay 03 lần, tổng số tiền là 150.000.000 đồng, lãi suất 10%/tháng, tương đương lãi suất 120%/năm, gấp 06 lần mức lãi suất cao nhất của Bộ luật dân sự. Bị cáo đã thu tiền lãi là 165.000.000 đồng, tiền lãi tối đa được phép thu theo quy định của Bộ luật dân sự là: 27.123.287 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 137.876.713 đồng (165.000.000 đồng – 27.123.287 đồng). Ông K chưa trả tiền nợ gốc 150.000.000 đồng cho bị cáo.

Đối với bà Nguyễn Thị T:

Trong khoảng thời gian từ tháng 01 năm 2023 đến tháng 11 năm 2023 (không nhớ rõ ngày) bị cáo cho bà T vay số tiền 50.000.000 đồng với lãi suất 10%/ tháng, tương đương lãi suất 120%/năm, gấp 06 lần mức lãi suất cao nhất của Bộ luật dân sự. bị cáo đã thu tiền lãi là 50.000.000 đồng, tiền lãi tối đa được phép thu theo quy định của Bộ luật dân sự là 8.219.178 đồng, số tiền thu lợi bất chính là: 41.780.822 đồng. Bà Trang đã hết nợ gốc.

Đối với ông Trần Thế L:

Trong khoảng thời gian từ tháng 02 năm 2021 đến tháng 3 năm 2021, bị cáo cho ông Lợi vay 02 lần tổng số tiền 20.000.000 đồng với lãi suất 10%/tháng, tương đương lãi suất 120%/năm, gấp 06 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật hình sự là 164.384 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 835.616 đồng. cụ thể:

Tháng 02 năm 2021 bị cáo cho ông L vay số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 10%/tháng, ông Lợi đã trả 01 lần số tiền 1.000.000 đồng. Lần 2 ngày 12/3/2021 bị cáo cho ông L vay thêm số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 10%/tháng, sau đó ông L đã trả đủ tiền gốc 20.000.000 đồng cho bị cáo.

Như vậy bị cáo đã cho ông K, bà T, ông L vay tổng số tiền 220.000.000 đồng, lãi suất 10%/tháng tương đương lãi suất 120%/năm, gấp 06 lần mức lãi suất cao nhất của Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền 180.493.151 đồng.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 109/2024/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 201, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Tấn T phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Tấn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về biện pháp tư pháp: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền: 255.506.849 đồng trong đó:

Truy thu của bị cáo số tiền 70.000.000 đồng và 35.506.849 đồng. Tổng cộng là 105.506.849 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Buộc ông K nộp lại 150.000.000 đồng số tiền gốc vay chưa trả.

Buộc bị cáo trả lại cho ông K: 137.876.713 đồng; Trả cho bà T số tiền: 41.780.822 đồng, trả cho ông L: 835.616 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

* *Phần kháng cáo:*

- Ngày 14/6/2024, bị cáo Đoàn Tấn T kháng cáo xin hưởng án treo vì là lao động chính trong gia đình, nuôi em gái học đại học, đã khắc phục hậu quả cho bà T, ông L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo T là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo chứng cứ: giấy xác nhận đã trả lại số tiền cho bà T, ông L và 01 biên lai nộp số tiền 20.000.000 đồng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên căn cứ vào tính chất mức độ, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp. Do vậy đề nghị HĐXX phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS, tuyên xử: không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 109/2024/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang Tháp Chàm đối với bị cáo Thanh. Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin hưởng án treo để lo cho mẹ già và em gái đang học đại học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo T kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội của mình, có đủ căn cứ xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 02 năm 2021 đến tháng 11 năm 2023, bị cáo T đã thực hiện hành vi cho 03 người vay tiền với tổng số tiền cho vay là 220.000.000 đồng với mức lãi suất 120%/năm gấp 06 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính là 180.493.151 đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đoàn Tấn T về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng: “Phạm tội 2 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Mức hình phạt đối với bị cáo T 06 tháng tù, đã xem xét giảm nhẹ cho bị cáo; phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, thấy rằng:

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo nộp thêm biên lai thu tiền số tiền 20.000.000 đồng và đơn xin khắc phục hậu quả cho người liên quan: Đã khắc phục xong số tiền cho bà T, ông L; Đồng thời có đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn. Đây là những tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng. Số tình tiết giảm nhẹ phải nhiều hơn số tình tiết tăng nặng là 02 tình tiết và phải có ít nhất 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo thuộc trường hợp không cho hưởng án treo theo khoản 3 Điều 2, khoản 6 Điều 3 Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao “hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo”, tại Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm

sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giữ số tiền 20.000.000 đồng của bị cáo Đoàn Tấn T nộp ngày 26/7/2024 để đảm bảo cho việc thi hành án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Đoàn Tấn T

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 109/2024/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận về phần hình phạt;

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Tấn T phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 201, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Xử phạt:

- Bị cáo Đoàn Tấn T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo Đoàn Tấn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Về biện pháp tư pháp: áp dụng điều 46, điều 47 Bộ luật hình sự. Tiếp tục tạm giữ số tiền 20.000.000 đồng của bị cáo Đoàn Tấn T nộp theo biên lai thu số 0001550 ngày 26/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Phan Rang Tháp Chàm để đảm bảo cho việc thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 28 tháng 8 năm 2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. Phan Rang Tháp Chàm
- TAND TP. Phan Rang Tháp Chàm (02 bản);
- Công an huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS TP. Phan Rang Tháp Chàm;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Người đã kháng cáo;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hằng